

Bản án số: 75/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 19-6-2018.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Huynh.
2. Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 291/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Hồng X**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số 21/5/1, tổ 4, thôn Bàu Tre, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. “Có mặt”

- Bị đơn: Anh **Phan Thanh H**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 15, tổ 1, khu 14, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 04 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn- chị Hoàng Thị Hồng X trình bày:

Chị X và anh H chung sống với nhau năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Sơn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng hay cãi vã, gây gổ. Anh H thường xuyên đi nhậu về rồi gây gổ, đánh đập chị X. Anh chị đã ly thân từ năm 2017 đến nay mà không có

bàn bạc đoàn tụ. Nay xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn nên chị X yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

- Về con chung: có 03 cháu tên là

Phan Hoàng Anh Thư, sinh ngày 11/02/2010.

Phan Thanh Trường Gang, sinh ngày 02/08/2014.

Phan Thanh Trường Nhân, sinh ngày 17/11/2016.

Hiện nay, chị X đang nuôi dưỡng cháu Thư và cháu Nhân, còn cháu Giang do anh H nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị X yêu cầu được nuôi dưỡng cả 3 con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Tổng thu nhập trung bình của chị X là 6.500.000 đồng/tháng. Chị X đang làm việc tại công ty may Đồng Tiến, công việc là công nhân kiểm tra chất lượng sản phẩm.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

* Trong bản tự khai đề ngày 21 tháng 05 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn- anh Phan Thanh H trình bày:

Anh H và chị X chung sống với nhau năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Sơn trên cơ sở tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm nhưng chưa trầm trọng. Anh H có đánh chị X 1 lần nhưng không có thương tích gì. Anh chị đã ly thân từ năm 2017 đến nay mà không có bàn bạc đoàn tụ. Nay chị X xin ly hôn thì anh H không đồng ý ly hôn do còn yêu thương vợ con.

Về con chung: có 03 cháu tên là

Phan Hoàng Anh Thư, sinh ngày 11/02/2010.

Phan Thanh Trường Giang, sinh ngày 02/08/2014.

Phan Thanh Trường Nhân, sinh ngày 17/11/2016.

Hiện nay, anh H đang nuôi dưỡng cháu Giang, còn cháu Thư và cháu Nhân do chị X nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con và không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

Tổng thu nhập trung bình của anh H là 7.000.000 đồng/tháng. Anh H đang làm việc tại công ty may Đồng Tiến, công việc là công nhân may.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng trình tự theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn-chị Hoàng Thị Hồng X. Về con chung: giao cháu Phan Hoàng Anh Thư và cháu Phan Thanh Trường Nhân cho chị X nuôi dưỡng, giao cháu Phan Thanh Trường Giang cho anh H nuôi dưỡng. Hai bên không cấp dưỡng lẫn nhau. Tài sản chung, nợ chung các đương sự khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: chị X và anh H tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (giấy chứng nhận kết hôn số 106, quyển số 01/2009 ngày 28 tháng 10 năm 2009) nên quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào chứng cứ thu thập được thể hiện tại hồ sơ thì chị X và anh H trong quá trình chung sống có mâu thuẫn xảy ra. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Trong khi cãi vã, anh H có đánh chị X. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh chị không có biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị X và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, xử cho chị X được ly hôn anh H là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam

- Về con chung: có 03 cháu tên là Phan Hoàng Anh Thư, sinh ngày 11/02/2010, Phan Thanh Trường Giang, sinh ngày 02/08/2014 và Phan Thanh Trường Nhân, sinh ngày 17/11/2016.

Hiện chị X đang nuôi dưỡng cháu Thư và cháu Nhân, còn anh H đang nuôi dưỡng cháu Giang. Xét điều kiện nuôi con của anh chị đều đảm bảo cho việc nuôi con và đảm bảo sự phát triển của các cháu nên tiếp tục giao cháu Thư, cháu Nhân cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu cháu Giang cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng cháu Thư và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình.

Anh chị nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị X và anh H khai không có nên không xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu ly hôn của chị X được chấp nhận nên chị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 42, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của của nguyên đơn-chị Hoàng Thị Hồng X.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Hồng X được ly hôn anh Phan Thanh H.

- Về con chung:

Giao cháu Phan Hoàng Anh Thư, sinh ngày 11/02/2010, Phan Thanh Trường Nhân, sinh ngày 17/11/2016 cho chị Hoàng Thị Hồng X trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Phan Thanh Trường Giang, sinh ngày 02/08/2014 cho anh Phan Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh chị không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Hồng X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 002184 ngày 27/04/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. (chị X đã nộp đủ án phí)

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Nhân – Phạm Văn Huỳnh

Nguyễn Trí Hoàng